

Hôm nay, ngày tháng năm tại chúng tôi gồm có:
Today, on date month year at with parties

BÊN CHUYỂN GIAO (BÊN A)/ THE TRANSFEROR (PARTY A)

Tên/ Name:

Tình trạng cư trú/ Resident status: Cư trú / Resident Không cư trú / Non-resident

CMND/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy CN ĐKKD/ Giấy CNĐT/ Quyết định thành lập/ Giấy phép hoạt động/ ID card/ Resident card/ Passport/ Certificate of business registration/ Investment certificate/ Establishment decision/ Operating license No: cấp bởi/ issued by.....
cấp lần đầu ngày/ first issue date....., thay đổi lần thứ/ amendment time ngày/ dated.....

Mã số thuế/ Tax code:

Địa chỉ/ Address:

Điện thoại/ Phone:..... Fax:

Đại diện hợp pháp bởi/ Legally represented by:

Chức vụ/ Title:.....

CMND/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu số/ ID card/ Resident card/ Passport No.:.....

Ngày cấp/ Issuing date:..... Nơi cấp/ Issuing place:

Theo Giấy ủy quyền số/ Authorization letter No. Ngày/ Date: (nếu có/if any)

BÊN NHẬN CHUYỂN GIAO (BÊN B)/ THE TRANSFEREE (PARTY B)

Tên/ Name:

Tình trạng cư trú/ Resident status: Cư trú / Resident Không cư trú / Non-resident

CMND/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy CN ĐKKD/ Giấy CNĐT/ Quyết định thành lập/ Giấy phép hoạt động/ ID card/ Resident card/ Passport/ Certificate of business registration/ Investment certificate/ Establishment decision/ Operating license No: cấp bởi/ issued by.....
cấp lần đầu ngày/ first issue date....., thay đổi lần thứ/ amendment time ngày/ dated.....

Mã số thuế/ Tax code:

Địa chỉ/ Address:

Điện thoại/ Phone:..... Fax:

Đại diện hợp pháp bởi/ Legally represented by:

Chức vụ/ Title:.....

CMND/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu số/ ID card/ Resident card/ Passport No.:.....

Ngày cấp/ Issuing date:..... Nơi cấp/ Issuing place:

Theo Giấy ủy quyền số/ Authorization letter No. Ngày/ Date: (nếu có/if any)

BÊN XÁC NHẬN (BÊN C)/ THE VERIFIER (PARTY C)

Ngân hàng TNHH INDOVINA (IVB) CN/PGD/ Indovina Bank Ltd – Branch/ T.O:

Địa chỉ/ Address:

Điện thoại/ Phone:..... Fax:

Đại diện bởi / Legally represented by: Chức vụ/Title:

Theo Giấy ủy quyền Số/ Authorization letter No: Ngày/ Date:

Các bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết Thỏa thuận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn này (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận) với các điều khoản như sau/ Parties have agreed to sign this Agreement on Deposit Transfer (hereinafter referred to Agreement) with the terms and conditions as follows:

Điều 1: ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC CHUYỂN GIAO/ ARTICLE 1: TRANSFERRED OBJECT(S)

Stt Reg	Số Thỏa thuận/ Số sê-ri Agreement/ Serial No	Tài khoản Account	Số tiền Amount	Loại tiền Currency	Kỳ hạn Term	Ngày mở Opened date	Ngày đáo hạn Maturity date

Điều 2: NỘI DUNG CHUYỂN GIAO/ ARTICLE 2: TRANSFER CONTENT

- Bên A đồng ý chuyển giao và Bên B đồng ý nhận chuyển giao đối với quyền sở hữu, tất cả các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Đối tượng được chuyển giao kể từ thời điểm ký Thỏa thuận này, bao gồm nhưng không giới hạn khoản tiền vốn gốc, các khoản lãi phát sinh mà thời điểm lãnh lãi diễn ra sau thời điểm Thỏa thuận chuyển giao được ký kết./ *Party A agrees to transfer and Party B agrees to receive the ownership right, all the rights and obligations relating to Transferred Object(s) from the time of signing this Transfer Agreement, include but not limited to principal and the interest amount generated after the date of signing this Transfer Agreement.*
- Trường hợp thời điểm lãnh lãi trùng với thời điểm ký Thỏa thuận này thì số tiền lãi phát sinh trong kỳ lãnh lãi đó sẽ được thanh toán cho/ *In case the interest payment date falls on the signing date, the interest amount will be paid to:*
 Bên A/ *Party A* Bên B/ *Party B*
- Phí chuyển giao thanh toán cho Bên C được thanh toán bởi/ *Transfer fee is paid to Party C by:*
 Bên A/ *Party A* Bên B/ *Party B*
 - Số phí/ *Amount:*
Bằng chữ/ *In words:*
 - Cách thức thanh toán phí/ *Payment method:*
 Nộp tiền mặt/ *By cash*
 Ghi nợ từ tài khoản thanh toán mở tại Bên C/ *Debit from current account opened at Party C:*
Số tài khoản/ *Account No.:*
Mở tại/ *Opened at:*
Nội dung: phí chuyển giao tiền gửi có kỳ hạn theo Thỏa thuận số
Content: fee on deposit transfer Agreement No...
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày ký Thỏa thuận này/ *The transfer fee will be paid within 03 (three) working days from the date of signing this Agreement.*
- Tài khoản chỉ định: việc thanh toán gốc và lãi tiền gửi sẽ được tiếp tục thực hiện theo phương thức đã thỏa thuận tại Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn, Bên B chỉ định tài khoản thanh toán sử dụng trong giao dịch với Bên C như sau/ *Designated account: principal and interest payment will continue as agreed at Time deposit agreement, Party B decides to use the following current account in transaction with Party C:*
Chủ tài khoản/ *Account holder:*
Số tài khoản/ *Account No.:*
Mở tại/ *Opened at:*
- Bên A cam kết việc chuyển giao này là phù hợp với điều lệ và quy định nội bộ của Bên A (nếu là tổ chức) và không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ pháp lý, nghĩa vụ tài chính nào của Bên A/ *Party A commits that this transfer is suitable with internal regulations of Party A (for organizations), not for hiding any legal or financial obligation.*
- Bên B cam kết đáp ứng tất cả các điều kiện của đối tượng được gửi tiền tại Bên C và việc nhận chuyển giao phù hợp với điều lệ, quy định nội bộ của Bên B (nếu là tổ chức) / *Party B commits to satisfy all requirements to be the depositor at Party C. Party B also commits that this transfer is suitable with internal regulations of Party B.*
- Bên A và Bên B cam kết việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ phát sinh từ tiền gửi có kỳ hạn không nhằm mục đích thanh toán cho bất kỳ giao dịch bất hợp pháp nào/ *Party A and Party B commit that the transfer of this time deposit is not for settling any illegal transactions.*
- Việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ phát sinh từ tiền gửi có kỳ hạn là hoàn toàn tự nguyện, không có bất kỳ sự ép buộc nào. Các tranh chấp phát sinh giữa Bên A và Bên B (nếu có) sẽ do các bên tự giải quyết, không liên quan đến Bên C và không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của khoản tiền gửi/ *The transfer is totally self-decided, any dispute arising between Party A and Party B shall be negotiated by both Parties, without affecting to Party C and the validity of deposit.*

9. Thỏa thuận này được lập thành 03 (ba) bản bằng song ngữ: tiếng Việt và tiếng Anh, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản. Trong trường hợp có sự không thống nhất hoặc gây nhầm lẫn, tiếng Việt được ưu tiên thực hiện/ *This Transfer Agreement is made in 03 (three) bilingual Vietnamese - English copies with the same validity, each party keep 01 (one) copy. In case there is any dispute, difference between English and Vietnamese, the Vietnamese language shall prevail.*

ĐẠI DIỆN BÊN A/

FOR AND ON BEHALF OF PARTY A

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)/

Signature, full name, stamp (if any))

ĐẠI DIỆN BÊN B/

FOR AND ON BEHALF OF PARTY B

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)/

Signature, full name, stamp (if any))

ĐẠI DIỆN BÊN C/

FOR AND ON BEHALF OF PARTY C

(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu/

Signature, full name, stamp)